

Bản án số: 78/2017/KDTM-ST

Ngày: 07-9-2017

V/v: Tranh chấp hợp đồng xây dựng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Chủ tọa phiên tòa – Thẩm phán: Ông Tô Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thanh Hồng.

2. Bà Nguyễn Kim Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Đình Tiến - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bá Nghĩa – Kiểm sát viên.

Ngày 07/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 84/2017/TLST-KDTM ngày 16/12/2016 về “Tranh chấp hợp đồng xây dựng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1564/2017/QĐXXST-KDTM ngày 24/7/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đầu tư xây dựng V, địa chỉ: đường Lê Đình T, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng. Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Ngọc Sơn, là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ký ngày 02/02/2017), (Có mặt)

Bị đơn: Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và xây dựng K, địa chỉ: đường số 1, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 29/11/2016, nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đầu tư xây dựng V và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Ngọc Sơn trình bày:

Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đầu tư xây dựng V (Sau đây gọi tắt là Công ty V) và Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và xây dựng K (sau đây gọi tắt là Công ty K) cùng ký kết Hợp đồng kinh tế số 91/2009/HĐ-XD ngày 15/01/2009 về việc thi công xây dựng đường và các công trình trên tuyến từ Km 775 + 500 đến Km 776 + 700 của gói thầu số 01: Xây dựng đoạn tuyến

từ Km 775 + 500 đến Km 779 + 300 thuộc dự án đầu tư nâng cấp mở rộng quốc lộ 14 đoạn qua thị trấn ĐắkMil, tỉnh Đắk Nông.

Thực hiện hợp đồng đã ký, Công ty V đã nhiều lần tạm ứng, thanh toán khối lượng cho Công ty K với số tiền là 9.298.414.381 đồng. Công ty K thi công hoàn thành được khối lượng với giá trị là 7.603.182.155 đồng. Công ty K còn nợ Công ty V số tiền 1.695.232.226 đồng (có biên bản đối chiếu công nợ kèm theo). Số tiền này đã được hai bên thống nhất và Công ty K đã cam kết thanh toán dứt điểm toàn bộ trước ngày 31/12/2014. Tuy nhiên, Công ty V đã nhiều lần yêu cầu thanh toán nhưng Công ty K không hợp tác. Do đó, Công ty V khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân quận Gò Vấp buộc Công ty K phải thanh toán số tiền còn thiếu là 1.695.232.226 đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật

Bị đơn Công ty K đã được triệu tập hợp lệ vẫn không đến Tòa án để làm việc.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp:

- Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên toà sơ thẩm.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên toà hôm nay các đương sự đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72, 73 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán số tiền còn thiếu là 1.695.232.226 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Đây là vụ kiện tranh chấp Hợp đồng xây dựng. Hợp đồng ký kết nhằm mục đích lợi nhuận, các bên đều có đăng ký kinh doanh, thuộc về tranh chấp về kinh doanh thương mại, được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét, bị đơn có trụ sở tại quận Gò Vấp, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, nguyên đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về người tham gia tố tụng:

Bị đơn Công ty K đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của các đương sự:

Căn cứ Hợp đồng kinh tế số 91/2009/HĐ-XD ngày 15/1/2009, biên bản đối chiếu công nợ ngày 01/7/2014, lời khai của đại diện nguyên đơn, đã thể hiện bị đơn Công ty K còn nợ nguyên đơn Công ty V số tiền là 1.695.232.226 đồng. Theo biên bản đối chiếu công nợ, Công ty K cam kết sẽ có trách nhiệm thanh toán cho Công ty V thành 6 đợt. Đợt đầu là trước ngày 31/7/2014 và đợt cuối là trước ngày 31/12/2014.

Tuy nhiên, đến nay bị đơn vẫn chưa thanh toán cho nguyên đơn là bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã cam kết. Do đó, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn phải thanh toán số tiền còn thiếu là hoàn toàn có cơ sở, phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng, phù hợp với quy định tại Điều 50 của Luật thương mại về nghĩa vụ thanh toán.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp về việc chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Hoàn lại tiền tạm nộp án phí cho Công ty V.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 50 Luật thương mại năm 2005;

- Căn cứ Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH12, ngày 27/02/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đầu tư xây dựng V.

Buộc Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và xây dựng K có trách nhiệm thanh toán cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đầu tư xây dựng V số tiền 1.695.232.226 (Một tỷ sáu trăm chín mươi lăm triệu hai trăm ba mươi hai ngàn hai trăm hai mươi sáu) đồng sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ khi Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đầu tư xây dựng V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và xây dựng K chưa thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền

lãi, theo mức lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty trách nhiệm hữu hạn đầu tư và xây dựng K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 62.856.966 (Sáu mươi hai triệu tám trăm năm mươi sáu ngàn chín trăm sáu mươi sáu) đồng.

Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí là 31.428.484 (Ba mươi một triệu bốn trăm hai mươi tám ngàn bốn trăm tám mươi bốn) đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên đầu tư xây dựng V theo biên lai số 0017480, ngày 16/12/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Tô Văn Mạnh